TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày: 18-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Mạnh Tuân

Ông Phạm Văn Thọ

Ông Nguyễn Lê Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020 tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T; Sinh ngày 16/6/1990; Đăng ký HKTT: khu 4B, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn T, SN: 1964; con bà Bùi Thị H, SN: 1965; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: 01 tiền án: Ngày 25/9/2008, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/2/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T theo quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Bà Phạm Thị N – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Minh Đức - Đoàn luật sư tỉnh Nam Định. Có mặt

** Bị hại:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1959 (đã chết)

Địa chỉ: Xóm 9, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1932

Địa chỉ: Xóm 14, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

- Bà Đồng Thị V, sinh năm 1963

Địa chỉ: Xóm 9 xã H, huyện H, tỉnh Nam Định

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm 9, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định

- Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm 2, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm V, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định

- Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 2000

Địa chỉ: Xóm 9, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định

Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị L và đại diện theo ủy quyền của bà T, chị P, chị H1, chị H2: Bà Đồng Thị V

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Vui: Ông Vũ Viết N – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Vũ Trình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/10/2008, Nguyễn Văn T bỏ nhà đi có mang theo chứng minh nhân dân của mẹ là Bùi Thị H và một số tài sản của bản thân và gia đình để cầm cố, lấy tiền ăn chơi. Khoảng 18 giờ cùng ngày T đến nhà ông Nguyễn Văn P thuê ông P chở đến bãi tắm T, huyện H. Để tránh đi qua nhà T, nên T đã nói với ông P không đi qua nhà T trên mặt đường QL21. Ông P điều khiển xe máy CUPFA màu đỏ (dạng xe máy Wave do Trung Quốc sản xuất) BKS 18P8-3676 chở T đi qua cầu

Cồn đến đường trong xã Hải Cường, rồi rẽ ra QL21 và đi thẳng đến thị trấn T. Do quần áo mặc trên người bị ướt và bẩn, T đã mua 01 bộ quần áo khác thay. T đưa cho ông P chiếc quần sooc và chiếc áo thay vừa thay để ông P đem về nhà. Đêm hôm đó, T thuê nhà nghỉ và ngủ lại ở thị trấn T. Sáng ngày hôm sau, T đi xe buýt từ thị trấn T lên thành phố Nam Định chơi. Trong thời gian ở thành phố Nam Định, T có mua hoa quả và mua 01 con dao nhọn tại chợ Rồng, thành phố Nam Định để gọt hoa quả. Sau đó, T cuộn con dao vào 01 tờ giấy và luôn mang dao theo người để phòng thân.

Khoảng 17h30 chiều ngày 10/10/2008, T từ thành phố Nam Định đi xe buýt về thị trấn T chơi. Khi trên xe buýt, T nhớ ra là để quên chứng minh nhân dân của bà Huệ ở trong quần sooc nên T đi đến nhà ông P. Khoảng 19h00 cùng ngày T đi bộ vào nhà ông Nguyễn Văn P lấy lại chứng minh nhân dân của bà Huệ và thuê ông P chở xuống khu bãi tắm Thịnh Long thuộc thị trấn T, huyện Hải Hậu. Ông P chở T bằng xe máy CUPFA theo cung đường như ngày 06/10/2008 chở T đến thị trấn T. Khi đến cửa hàng tạp hóa gần UBND xã Hải Cường thì T bảo ông P dừng xe lại để mua bao thuốc lá. T xuống xe đi vào trong cửa hàng tạp hóa mua 01 bao thuốc nhãn hiệu Vinataba, vỏ màu vàng, có 20 điếu. T đưa cho ông P hút 01 điếu thuốc, T hút 01 điếu rồi để bao thuốc ở túi quần bên hông. Sau đó, ông P tiếp tục chở T đến thị trấn T. Khi đi đến đoạn đường đê thuộc Tổ dân phố số 19, thị trấn T, T làm rơi bao thuốc lá rồi bảo ông P dừng xe. T xuống xe, cúi người xuống để nhặt bao thuốc thì con dao đang dắt ở cạp quần cộm lên ở bụng. Lúc này, T nảy sinh ý định sử dụng con dao nhọn khống chế ông P để cướp xe máy lấy tiền ăn chơi. T nhặt bao thuốc lá và ngồi lên xe máy phía sau ông P. Đi được khoảng 30m thì T rút ra con dao có cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 11,5cm, có 01 mũi nhọn, 01 cạnh sắc, bản rộng nhất 1,7cm đang dắt ở cạp quần, bao thuốc lá rơi ra trên mặt đường đê. Tay phải T cầm dao nhọn, cán dao nằm trong lòng bàn tay, phần tiếp giáp cán dao và lưỡi dao nằm giữa ngón trỏ và ngón cái. T tì phần sắc của lưỡi dao vào trước cổ ông P. Tay trái T bám vào bả vai trái ông P và nói: "Dừng xe lại, đưa xe đây". Ông P dừng xe, chân chống chưa gạt ra, hai chân của ông P đặt xuống đất. Lúc này, T và ông P đều đang ngồi trên xe. Ông P không nói gì, vùng vằng, chống cự làm lưỡi dao cứa 01 phát vào cổ ông P. Tiếp đó, T dùng dao cứa 01 phát vào cổ dưới cằm ông P từ trái qua phải. Ông P ngã sang bên phải thì xe máy đổ xuống, T mất thăng bằng, dùng tay trái ôm lấy ông P, rồi cả hai người lăn xuống từ trên mặt bờ đê xuống chân bờ đê bên phải. Lúc này, ông P và T nằm song song nhau ở tư thế người úp hơi nghiêng, vai phải áp xuống đất, phần đầu của T ở vị trí bên phải ngang bắp chân ông P. T đặt tay trái lên phần hông của ông P. Tay phải T cầm, xoay con dao, phần tiếp giáp lưỡi dao và cán dao ở vị trí ngón út. T giơ dao lên đâm 01 phát theo chiều hướng

từ trên xuống dưới về phía bên hông phải ông P nhưng không trúng. Mũi dao đâm xuống đất, gặp vật cản, lưỡi dao trượt lên lòng bàn tay, cứa vào ngón tay út và giáp út của T làm chảy máu. Sau đó, T cầm dao lên, rồi bỏ chạy lên mặt đường đê, vứt dao trên mặt đường rồi dựng xe máy của ông P lên, điều khiển bỏ chạy về hướng bãi tắm Thịnh Long. Ông P đi theo lối mòn lên mặt đê được 18m thì nằm gục xuống mặt đê và tử vong. Trên đường đi T phát hiện 01 chiếc dép da bên phải của T đã bị rơi, T đi được khoảng 01 km thì T dừng xe, cởi áo cuốn lấy bàn tay phải đang chảy máu rồi tiếp tục điều khiển xe máy bỏ chạy. T điều khiển xe máy theo QL21 đến cây xăng của anh Trần Văn D ở xã H, huyện H, tỉnh Nam Định đổ xăng, sau đó, T điều khiển xe máy đến nhà chị gái là Phạm Thị Hiền (trú tại xã Hải Lộc, huyện Hải Hậu) để mượn Hiền 01 chiếc áo phông của chồng chị Hiền để mặc rồi bỏ đi. Đến khoảng 23h00 ngày 10/10/2008 T đi xe máy đến nhà người quen là ông Nguyễn Văn M (tức B) sinh năm 1960, trú tại xóm Bến, xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định nhờ ông M cầm chiếc xe máy cướp được của ông P để lấy tiền. Khi nhờ ông M cầm chiếc xe máy, T nói với ông M đó là xe của bố T và đưa chứng minh nhân dân của bà Huệ cho ông M. Tối ngày 11/10/2008, ông M dẫn T đến hiệu cầm đồ của chị Đinh Thị L ở số nhà 167 H, thành phố N cầm chiếc xe máy để vay tiền. Ông M trực tiếp giao dịch với chị L và cầm xe máy với số tiền 2.000.000 đồng. Ông M đưa cho T số tiền 1.500.000 đồng, T cho Minh số tiền 200.000 đồng. Sau đó T bỏ trốn lên Hà Nội rồi vào miền Nam làm thuê cho các tàu đánh cá tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngày 20/11/2019, T sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Tùng. T khai báo tên là Lê Tuấn Vũ (sinh năm 1992, không có nơi cư trú). Ngày 14/02/2020 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 98/QĐ-TA đối với Tùng. Ngày 15/6/2020, Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành xác minh, xác định Nguyễn Văn T đang cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội Phú Văn, địa chỉ: xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, nên đã tiến hành bắt giữ theo Quyết định truy nã số 28/QĐ-TN ngày 15/10/2008.

Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại đoạn đê thuộc Khu 19, thị trấn T, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Đoạn đê thẳng chạy theo hướng Bắc – Nam. Thẳng hướng Nam là ra bãi tắm Thịnh Long, hướng Bắc là đường vào Khu 19 Thịnh Long. Hướng Tây giáp bãi vườn màu, tiếp là khu nghỉ Dệt Nam Định. Hướng Đông giáp bãi đất trống tiếp là khu du lịch Thịnh Long.

Mặt đê đổ bê tông rộng 4,6m. Ta-luy đê phía tây gần như dựng đứng, từ mép đê xuống chân ta-luy dài 4,3m, toàn bộ mặt ta-luy cỏ mọc tốt, rậm rịt, ngoài chân ta-luy là bãi đất trồng phi lao.

Tại mặt đê lề phía Tây phát hiện 01 vết cày lõm bê tông KT(4x2)cm, sâu 0,2cm, chiều hướng vết cày từ Đông sang Tây (từ lòng đường vào lề đường). Vết cày cách lề đường phía Tây là 0,45m. Từ vết cày trên về phía Bắc 0,5m, cách lề đường phía Tây 0,23m có một con dao, dạng dao Thái Lan, mũi dao quay hướng Tây, chuôi dao quay hướng Đông. Con dao có cán dao bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, có 01 mũi nhọn, 01 cạnh sắc, bản rộng nhất 1,7cm. Cách dao hướng về Bắc 0,3cm, cách lề đường phía tây 0,3cm có một đám máu nhỏ giọt, phun bắn KT(0,47x0,4)m, hướng vết máu theo hướng Đông Tây (từ lòng đường vào lề đường). Kiểm tra dao phần lưỡi dao bám dính máu đã khô.

Cách đám máu trên 0,45m, cách lề đường phía Tây 1,22m có 01 chiếc dép da màu nâu chân phải cỡ 38, hiệu "Valentine". Đám cỏ tại vị trí ta-luy đường thẳng vị trí đám máu trên lề đường trên xuống tới chân ta-luy để, cỏ bị xáo trộn gập rạp hướng từ mặt đê xuống chân đên, trên bề mặt đám cỏ khu vực này có bám dính rất nhiều máu màu nâu đỏ. Tại chân ta-luy đê thẳng đám cỏ gẫy rạp xuống có một chiếc tông Thái màu vàng chân phải, tông để úp hướng Bắc, Nam. Kiểm tra dưới đế tông có bám dính một số vết máu đã khô. Cách vị trí tông nêu trên 0,25m trên nền đất có đám máu phun, máu nhỏ giọt trên diện (1,1 x 0,55)m. Từ vị trí đám máu trên thẳng phía Đông Bắc lên mặt đê 10,5m là đường mòn rộng 0,9m, hai bên cỏ mọc tốt. Trên mặt đường mòn này có nhiều vết máu nhỏ giọt, máu phun rải rác lên đến mặt đê. Trên mặt đê tại lề đường phía Tây, ngay đầu đường mòn trên có đám máu phun đậm đặc không rõ hình KT(40x45)cm, vết cách lề đường phía Tây 0,59m, hướng từ dưới chân đê lên.

Từ đám máu đậm đặc trên theo hướng Tây 18m là vị trí tử thi Nguyễn Văn P nằm. Trên mặt đê đoạn này cũng có rất nhiều các vết máu nhỏ giọt, máu phun không liên tục, vết máu kết thúc tại vị trí tử thi nằm có KT (1,3x0,4)cm. Tử thi nằm tại lề đường đê phía Đông, nằm dọc theo đê, chân cách lề đường Đông là 1,1m. Tử thi nằm úp, mặt nghiêng phía Đông, đầu hướng Bắc, chân hướng Nam. Tay trái gập dưới bụng, tay phải co theo thân người. Chân trái duỗi thẳng, chân phải co gập vuông góc với thân người. Từ vị trí tử thi nằm về phía Tây cách 0,56m có 01 bao thuốc Vinataba đang hút dở còn 18 điếu.

Ngoài ra mở rộng hiện trường không phát hiện thấy gì khác.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tiến hành khám nghiệm tử thi tại hiện trường, trên đoạn đường đê thuộc Tổ dân phố số 19, thị trấn T, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Tử thi được xác định là ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1959, trú tại: xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Chiều dài tử thi 1,62m thể tạng gầy

Trang phục và các vật dụng mang theo: Đầu đội mũ bảo hiểm màu mận chín. Trên mặc áo sơ mi màu xanh, trong mặc áo phông cổ bẻ màu ghi. Dưới mặc quần âu màu đen, trong mặc quần đùi giả Thái màu xanh, nẹp hai hông màu vàng đỏ, quần áo dính đầy máu. Túi quần sau có 01 ví da màu đen trong có 01 số ghi điện thoại và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn P, sinh năm 1959, trú tại H, H, Nam Định.

- Tình trạng tử thi: Tử thi đang thời kỳ co cứng, hoen tử thi tập trung phía trước thân người, nhạt màu.

- Các dấu vết tổn thương trên cơ thể;

+ Toàn thân phía trước dính đầy máu.

+ Tại vùng cổ trước, da cổ phải dưới sau tai phải có vết rách toạc da cơ kích thước (15x8)cm, bờ mép sắc gọn, vết rách da do hai đường cắt tạo thành, vết cắt hơi chếch từ dưới lên trên, từ trái sang phải, từ ngoài vào trong.

+ Lưng không có dấu vết gì.

+ Hệ thống xương khớp bình thường.

+ Đầu bình thường.

+ Toàn thân phía ngoài không phát hiện dấu vết nào khác.

- Mổ tử thi:

+ Vết cắt tại vùng cổ trên làm đứt sụn giáp trạng theo hướng từ dưới lên trên. Vết làm đứt gần toàn bộ phần sụn giáp trạng, vết đứt có KT(6x4)cm.

+ Dưới vết này 0,8cm có vết cắt thứ 2 không thấu vào lòng sụn giáp trạng KT (1,5x0,1)cm

+ Trong lòng sụn gáp trạng có nhiều dịch nhầy và nước máu.

+ Vết cắt làm đứt toàn bộ cơ đòn trũm phải, đứt toàn bộ bó mạch thần kinh cảnh phải. Vết cắt bập vào phía ngoài cột sống cổ 2, 3 bên phải.

Ngoài ra không còn dấu vết nào khác.

Tại Bản kết luận giám định số 920 ngày 11/10/2008, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: nạn nhân (Nguyễn Văn P) chết do vết cắt đứt toàn bộ bó mạch thần kinh cảnh phải làm sốc do mất máu cấp. Ngày 29/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định trưng cầu giám định dấu vết sinh học trên con dao. Tại bản kết luận giám định số 1028/GĐKTHS ngày 09/10/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: tại thời điểm hiện tại không tìm thấy dấu vết máu trên mẫu vật gửi giám định.

Ngày 30/7/2020, Cơ quan CSĐT yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng tỉnh Nam Định định giá chiếc xe máy CUFA BKS 18P8- 3676, tại thời điểm ngày 10/10/2008 thông qua hồ sơ. Theo công văn trả lời số 981/STC-QLG&CS ngày 20/8/2020 của Sở tài chính tỉnh Nam Định, kết quả: Không đủ các điều kiện cần thiết để định giá và từ chối thực hiện theo Yêu cầu định giá số 588 ngày 30/7/2020 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định. Căn cứ hồ sơ đăng ký xe máy CUPFA BKS 18P8- 3676 do Công an huyện Hải Hậu cung cấp: Tại tờ khai lệ phí trước bạ do ông Nguyễn Văn P khai báo và hóa đơn bán hàng thể hiện ông P mua chiếc xe máy trên với giá 5.850.000 đồng. Tại Biên lai thu lệ phí trước bạ số 0002344 của Chi cục Thuế huyện Hải Hậu áp giá trị của chiếc xe máy trên để tính lệ phí là 8.500.000 đồng. Như vậy, có đủ căn cứ xác định giá trị của chiếc xe máy CUPFA BKS 18P8- 3676 tại thời điểm xảy ra vụ án là dưới 10.000.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai của T và các tài liệu trong hồ sơ vụ án Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã Quyết định tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 75/CT-VKSND-P2 ngày 17 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Văn T về tội "Giết người" theo điểm e khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 và tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên toà:

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội

"Giết người" và tội "Cướp tài sản". Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 93 BLHS năm 1999; khoản 1 Điều 168, các điểm b,s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T Chung thân về tội "Giết người' và từ 04 đến 05 năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là tù chung thân. Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp với hình phạt của bị cáo tại Bản án số 32/2008/HSST ngày 25/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là tù chung thân. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận thỏa thuận giữa đại diện của bị hại và gia đình bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T tranh luận: Nhất trí với tội danh như đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo T khai báo thành khẩn, thật sự ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại. Bị cáo còn có cơ hội cải tạo, mong Hội đồng xét xử xem xét xử Nguyễn Văn T mức hình phạt tù có thời hạn.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Đồng Thị V tranh luận: Nhất trí với tội danh đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã xin lỗi gia đình của bị hại, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của gia đình bị hại. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân văn của pháp luật và của chính gia đình bị hại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội được cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập, căn cứ vào diễn biến lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà. Đủ căn cứ kết luận: Tối ngày 10/10/2008, Nguyễn Văn T thuê ông Nguyễn Văn P (sinh

năm 1959, trú tại Xóm 9, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, làm nghề lái xe ôm), chở T từ nhà ông P ra bãi tắm Thịnh Long. Khi đi đến đoạn đường đê thuộc tổ dân phố số 19, thị trấn T, huyện Hải Hậu, đường không có đèn điện, vắng người qua lại, T nảy sinh ý định cướp chiếc xe máy của ông P. T lấy con dao có cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 11,5cm, có một mũi nhọn và một cạnh sắc (dạng dao gọt hoa quả), mang theo sẵn ở trong người từ trước, T kề dao vào cổ ông P, uy hiếp đe dọa ông P để cướp chiếc xe máy CUPFA. Ông P dừng xe lại, chống chân xuống đất vùng vằng chống cự, T cứa một nhát vào cổ ông P. Tiếp theo đó T dùng dao cứa một nhát từ trái qua vào vùng cổ ở dưới cằm của ông P, vết cắt làm đứt gần toàn bộ sụn giáp, đứt cơ đòn trũm, đứt bó mạch thần kinh cảnh phải. Ông P bị ngã người ra phía bên phải, bị mất thăng bằng T ôm ông P lăn xuống bờ đê, T tiếp tục dùng dao đâm một nhát về phía hông bên phải của ông P nhưng không trúng, mũi dao cắm xuống đất, gặp vật cản, trượt lên làm lưỡi dao cứa vào ngón út và áp út tay phải của T chảy máu. T cầm dao chạy lên mặt đê, vứt dao lên đường lấy xe máy, chạy lên thành phố Nam Định, nhờ người đem tiêu thu được 1.500.000đ. Sau đó bỏ trốn vào tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu làm thuê cho các đánh tầu cá. Ông P sau khi bị T dùng dao cắt vào cổ, bò lên mặt đường đi được khoảng 18m thì gục xuống mặt đê tử vong. Kết luận giám định xác định nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn P là do vết cắt đứt toàn bộ bó mạch thần kinh cảnh phải, làm sốc do mất máu cấp. Do vậy, Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 về tội "Giết người" và khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội "Cướp tài sản". Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn T khi phạm tội đang trong thời gian chấp hành hình phạt của 01 bản án hình sự khác nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp bị hại là tổng số tiền 305.000.000 đồng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Luật sư bảo vệ quyền lợi bị hại cũng như đại diện hợp pháp bị hại xin cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất có thể theo quy định của pháp luật, do đó áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi và mức hình phạt: Hành vi dùng dao giết người nhằm mục đích cướp tài sản của bị cáo Nguyễn Văn T là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm tính mạng, quyền sở hữu tài sản của ông Nguyễn Văn P. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi mà đã thực hiện hành vi giết người cướp tài sản, liền một lúc bị cáo đã phạm 02 tội nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải quyết định cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc nhất. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của gia đình bị hại và được họ xin giảm nhẹ hình phạt; đồng thời vụ án xảy ra đã 12 năm, bị cáo bỏ trốn nhưng quá trình đó bị cáo cũng không phạm tội khác. Xét thấy bị cáo còn có khả năng cải tạo giáo dục được nên không cần thiết áp dụng hình phạt cao nhất là loại bỏ vĩnh viễn khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cách ly không thời hạn khỏi xã hội đối với bị cáo để giáo dục cải tạo là cũng đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm và phòng ngừa chung. Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội khi đang trong thời gian thử thách của hình phạt tù cho hưởng án treo của Bản án số 32/2008/HSST ngày 25/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu nên ngoài việc tổng hợp hình phạt của hai tội trong bản án này còn phải tổng hợp hình phạt của hai bản án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản gì, công việc không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T và gia đình thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình ông Nguyễn Văn P số tiền 305.000.000 đồng. Hai bên không yêu cầu Tòa án phải giải quyết về dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án gồm: 01 quần sooc màu đen vải nilong cũ, 01 dép da dạng sục màu nâu, chân phải cũ; 01 chiếc tông màu vàng dạng tông cao su chân phải cũ; 01 con dao dài 0,23m; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba.

Số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn T bán xe máy CUPFA, BKS: 18P8-3676 cướp được từ ông Nguyễn Văn P là tiền bị cáo chiếm hưởng được từ hành vi phạm tội của mình nên cần truy thu của bị cáo số tiền này.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu CUPFA màu sơn đỏ, BKS: 18P8-3676; ngày 27/10/2008 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định trả lại cho gia đình bị hại, xét thấy là phù hợp.

Đối 01 chứng minh nhân dân số 161532391 mang tên Bùi Thị H, sinh năm 1967, nơi thường trú xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, xét thấy chứng minh nhân

dân đã hết thời hạn sử dụng và là tài liệu có liên quan đến vụ án nên cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Giết người" và tội "Cướp tài sản"

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 168, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T tù Chung thân về tội "Giết người" và 04 năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt, buộc Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2020.

Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt của Bản án sơ thẩm số 32/2008/HSST ngày 25/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 tháng 27 ngày tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2020.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án gồm: 01 quần sooc màu đen vải nilong cũ, 01 dép da dạng sục màu nâu, chân phải cũ; 01 chiếc tông màu vàng dạng tông cao su chân phải cũ; 01 con dao dài 0,23m; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 1.500.000 đồng.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết cụ thể theo biên bản giao, nhận vật chứng số 17/21 ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Báo bị cáo Nguyễn Văn T và người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hoài Nam

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại TG Đại An; Bị cáo.
- Lưu hồ sơ; VP.